

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC HÒA
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2021/HS-ST
Ngày: 07-01-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thanh Hoàng
2. Ông Nguyễn Chí Lin

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Văn Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 190/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 202/2020/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 12 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 40/2020/HSST-QĐ ngày 21 tháng 12 năm 2020.

Đối với bị cáo: Phạm Tấn A, sinh năm 1992, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: ấp A, xã B, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Phạm Tấn A, sinh năm 1961 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1964; đều còn sống; bị cáo có 01 người chị ruột sinh năm 1990 (đã chết); bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Long Giao, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai từ ngày 08/8/2020 đến ngày 08/11/2020 (có mặt)

Bị hại: Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1970 (chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Ông Nguyễn Hoàng Nhựt K, sinh năm 1992
2. Ông Nguyễn Nhựt T, sinh năm 2002
3. Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1945

Cùng địa chỉ: ấp A, xã B, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Công ty TNHH Ngọc Hương L.A

Người đại diện theo pháp luật: Bà Lê Thị Ngọc H – Giám đốc

Địa chỉ: Khu Công nghiệp Hải Sơn (GD 3+4), ấp A, xã B, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Võ Tấn T, sinh năm 1965

Địa chỉ: Ô A, xã B, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

2. Ông Võ Ngọc T, sinh năm 1970

Địa chỉ: Cư xá Phường A, Nguyễn T, phường B, Thành phố Tân An, tỉnh Long An.

Người làm chứng:

1. Ông Đào Duy V

2. Ông Huỳnh Văn T

3. Ông Nguyễn Thanh T

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ 25 phút ngày 06/6/2020, bị cáo Phạm Tấn A điều khiển xe ô tô tải biển số 62C-129.90 chở đất từ xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An đến đổ cho Khu dân cư Hải Sơn giai đoạn 1, 2 tại xã Đức Hòa Hạ xong, sau đó bị cáo A điều khiển xe ô tô tải quay về lại xã Đức Hòa Đông để nhận đất. Khi lưu thông đến đoạn Đường tỉnh 825, thuộc ấp Bình Tiên 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa thì bị cáo quan sát phía trước cùng chiều nhìn thấy một xe ô tô đầu kéo rơ móc không rõ biển số, phía bên phải theo hướng đi của bị cáo A là một người phụ nữ điều khiển xe mô tô biển số 62FA-2529. Bị cáo bấm còi xin vượt và điều khiển xe ô tô tải biển số 62C-129.90 vượt qua bên phải xe ô tô đầu kéo rơ móc phía trước cùng chiều làm cản trước xe ô tô tải biển số 62C-129.90 và vào phần đuôi xe mô tô biển số 62FA-2529 do bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1970; cư trú ấp Bình Tiên 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An điều khiển đang lưu thông sát lề bên phải cùng chiều phía trước; làm bà B và xe mô tô biển số 62FA-2529 té ngã xuống đường; bà B bị bánh xe phía trước bên phải của xe ô tô tải mà bị cáo A điều khiển cán qua người, tử vong tại hiện trường; còn xe mô tô do bà B điều khiển bị cuốn vào gầm cabin của xe ô tô tải biển số 62C-129.90.

Khi sự việc xảy ra bị cáo A không biết bản thân đã điều khiển xe ô tô tải biển số 62C-129.90 gây ra tai nạn giao thông đối với người điều khiển xe mô tô biển số 62FA-2529 nên bị cáo tiếp tục điều khiển xe ô tô đi theo hướng về xã Đức Hòa Đông cho đến khi bị cáo nhìn qua kính chắn gió bên trái thấy một

người thanh niên đi đường ra hiệu cho bị cáo dừng xe. Bị cáo A đã hạ kính chắn gió thì được người này cho biết bị cáo điều khiển xe vừa gây tai nạn giao thông làm chết người nên bị cáo dừng xe lại và quan sát phát hiện dưới gầm xe ô tô tải biển số 62C-129.90 cuốn theo một xe mô tô biển số 62FA-2529 và bị cáo đến Công an xã Đức Hòa Hạ trình báo sự việc.

Kết quả khám nghiệm hiện trường như sau:

Nạn nhân Nguyễn Thị B, các dấu vết và phương tiện còn nguyên vẹn tại hiện trường. Điều kiện thời tiết khi tiến hành khám nghiệm là ánh sáng ban ngày, không mưa, mặt đường ẩm ướt.

Đoạn đường xảy ra tai nạn là Đường tỉnh 825; mặt đường trải nhựa bằng phẳng 15m, có dải phân cách cố định ở giữa chia mặt đường thành 02 chiều xe chạy riêng biệt, mỗi chiều rộng 7,5m.

Chọn mép đường bên phải theo hướng ngã ba Tân Đức đi cầu Đôi làm mép đường chuẩn, chọn góc tường phía trước bên phải của Bệnh viện Nhật Việt thuộc ấp Bình Tiên 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An làm điểm mốc cố định.

Đánh dấu vị trí số (1) là vị trí vết cày đứt quãng trên mặt đường, vết cày dài 425m và có chiều hướng từ ngã ba Tân Đức đi cầu Đôi. Đầu vết cày cách mép đường chuẩn là 1,3m, cuối vết cày nằm dưới gác chân bên phải xe mô tô biển số 62FA-2529.

Đánh dấu vị trí số (2) là vị trí xe mô tô biển số 62FA-2529 ngã nghiêng sang phải trên mặt đường và ở dưới gầm cabin xe ô tô tải biển số 62C-129.90. Đầu xe hướng vào mép đường chuẩn và hơi chệch về hướng cầu Đôi. Tâm trục bánh xe trước cách mép đường chuẩn là 5,1m và cách tâm trục bánh xe bên phải trục 1 của xe ô tô tải biển số 62C-129.90 là 01m, tâm trục bánh sau cách mép đường chuẩn là 5,8m.

Đánh dấu vị trí số (3) là vị trí xe ô tô tải biển số 62C-129.90 đang đỗ trên mặt đường, đầu xe hướng về cầu Đôi, đuôi xe hướng ngược lại. Tâm trục bánh xe bên phải trục 1 và trục 4 lần lượt cách mép đường chuẩn là 4,2 và 4m.

Đánh dấu vị trí số (4) là vị trí nạn nhân nằm với tư thế lưng tiếp mặt đường, mặt ngửa lên. Đầu nạn nhân hướng vào mép đường chuẩn, hai chân hướng ra giữa đường và hơi chệch về hướng cầu đôi. Đỉnh đầu nạn nhân cách mép đường chuẩn là 0,8m và cách vết cày (1) là 6m, điểm giữa hai gót chân nạn nhân cách mép đường chuẩn là 1,9m.

Đo từ tâm trục bánh xe bên phải trục 1 và xe (3) đến điểm mốc cố định là 17,8m.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 99 ngày 08/7/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Long An kết luận nguyên nhân tử vong của Nguyễn Thị B là do vỡ hộp sọ.

Tại Biên bản giám định an toàn kỹ thuật phương tiện giao thông cơ giới đường bộ ngày 09/7/2020 của Công ty Cổ phần Đầu tư M.O trung tâm đăng kiểm cơ giới số 62-03D đối với hệ thống phanh và hệ thống lái của xe ô tô tải biển số 62C-129.09 kết quả cho thấy hệ thống phanh không đạt tiêu chuẩn, hệ thống lái đạt tiêu chuẩn.

Về vật chứng vụ án: Xe ô tô tải biển số 62C-129.90 thuộc quyền sở hữu của Công ty TNHH Ngọc Hương L.A. Xe mô tô biển số 62FA-2529 do ông Võ Ngọc Tám đăng ký chủ sở hữu, nhưng ông Tám thừa nhận đã bán lại cho bà Nguyễn Thị B, nhưng chưa làm thủ tục đăng ký chuyển sở hữu cho bà B và ông Tám không có yêu cầu gì về xe mô tô này. Cho nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra huyện Đức Hòa đã trao trả lại cho chủ sở hữu là Công ty TNHH Ngọc Hương L.A xe ô tô tải biển số 62C-129.90 và người đại diện của bị hại là ông Nguyễn Hoàng Nhựt K xe mô tô biển số 62FA-2529 vào ngày 20/6/2020.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện chủ sở hữu xe ô tô tải là Công ty TNHH Ngọc Hương L.A và bị cáo Phạm Tấn A với đại diện bị hại là ông Nguyễn Hoàng Nhựt K đã tự thỏa thuận bồi thường số tiền 250.000.000 đồng (trong đó, chủ xe bồi thường số tiền 100.000.000 đồng và bị cáo đã bồi thường số tiền 150.000.000 đồng). Ông K đã nhận đủ tiền và không có yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự.

Tại Bản cáo trạng số 189/CT-VKSĐH ngày 20/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hoà đã truy tố bị cáo Phạm Tấn A về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015; sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên sau khi phân tích tính chất và mức độ nguy hiểm xã hội của hành vi mà bị cáo đã thực hiện thì có đủ căn cứ đã xác định bị cáo đã thực hiện hành vi vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại khoản 4 Điều 14 và khoản 23 Điều 8 của Luật giao thông đường bộ năm 2008 và làm chết một người. Khi bị cáo điều khiển ô tô tải biển số 62C-129.90 vượt xe ô tô tải đầu kéo rơ móc thì bị cáo không biết được mình đã gây tai nạn cho người khác. Cơ quan Điều tra không có căn cứ xác định bị cáo có hành vi bỏ chạy để trốn tránh trách nhiệm, nên Viện kiểm sát không xem xét truy tố hành vi này của bị cáo. Đồng thời căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015; sửa đổi, bổ sung năm 2017; tuyên bố bị cáo Phạm Tấn A phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; đề nghị xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa; bị cáo không kêu oan và không tranh luận; nói lời sau cùng bị cáo chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Những người đại diện hợp pháp của bị hại gồm: ông Nguyễn Hoàng Nhựt K, ông Nguyễn Nhựt T và bà Nguyễn Thị T vắng mặt nhưng đương sự có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt hợp lệ. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Võ Ngọc Tám vắng mặt không lý do.

Người đại diện hợp pháp của Công ty TNHH Ngọc Hương L.A là ông Võ Tấn Thành có mặt tại phiên tòa giữ nguyên ý kiến như đã trình bày tại Cơ quan Cảnh sát điều tra. Về trách nhiệm hình sự của bị cáo thì đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đức Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, vắng mặt những người đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng, nhưng họ đã có lời khai trong quá trình điều tra và việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử, nên căn cứ vào Điều 292, 293 của Bộ luật tố tụng hình năm 2015, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, tại Bản tự khai ngày 06/6/2020; phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và lời khai của những người làm chứng; đồng thời phù hợp với sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông ngày 06/6/2020 và Kết quả giám định pháp y về tử thi số 99/TT ngày 08/7/2020 của Trung tâm Pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Long An và phù hợp với nội dung bản cáo trạng.

[4] Xét thấy, bị cáo Phạm Tấn A có giấy phép lái xe xe hạng C, điều khiển xe ô tô tải biển số 62C-129.90 lưu thông trên Đường tỉnh 825, hướng ngã ba Tân Đức đi cầu Đồi do không chú ý quan sát khi vượt bên phải xe ô tô đầu kéo không rõ biển số đi phía trước cùng chiều dẫn đến va chạm vào đuôi của xe mô tô biển số 62FA-2529 do bà Nguyễn Thị B điều khiển sát lề phải cùng chiều phía trước xe ô tô tải biển số 62C-129.90 do bị cáo A điều khiển; việc va chạm làm bà B té ngã xuống đường tử vong tại hiện trường; xe mô tô 62FA-2529 bị cuốn vào gầm xe ô tô tải biển số 62C-129.90 và kéo lê trên mặt đường 425m.

Hành vi này của bị cáo đã vi phạm khoản 4 Điều 14 và khoản 23 Điều 8 của Luật giao thông đường bộ năm 2008, gây hậu quả làm cho bà B tử vong.

[5] Từ phân tích trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo Phạm Tấn A phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015; sửa đổi bổ sung năm 2017. Như vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa truy tố bị cáo với tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và không oan.

[6] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, khi tham gia giao thông bị cáo không chấp hành những quy định của Luật giao thông đường bộ đã xâm phạm đến trật tự, an toàn trong hoạt động giao thông đường bộ, đồng thời gây ra hậu quả làm chết người. Khi thực hiện hành vi, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý với hành vi và vô ý trực tiếp với hậu quả làm chết người. Hành vi trái pháp luật của bị cáo cần phải xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật hình sự. Do đó, để lập lại trật tự kỷ cương của pháp luật, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội và hậu quả mà bị cáo gây ra; đề cao tính nghiêm minh của pháp luật cũng như răn đe và phòng ngừa chung nên cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian; tạo điều kiện để bị cáo cải tạo và sửa chữa lỗi lầm của mình, trở thành người có ích cho xã hội.

[7] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; không có tiền án, tiền sự; bản thân bị cáo là quân nhân xuất ngũ; hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn được Chính quyền địa phương xác nhận. Bị cáo, chủ sở hữu xe ô tô tải và đại diện gia đình bị hại đã tự thỏa thuận bồi thường thiệt hại xong và đại diện gia đình bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015; sửa đổi, bổ sung năm 2017; nên khi áp dụng hình phạt có xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[8] Từ phân tích trên, xét thấy Kiểm sát viên đề nghị áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo A là phù hợp với hành vi và hậu quả mà bị cáo đã gây ra nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[9] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Điều tra đã trả lại cho Công ty TNHH Ngọc Hương L.A xe ô tô tải biển số 62C-129.90 và đại diện gia đình bị hại xe mô tô biển số 62FA-2529, số máy: 9004394, số khung: 9004346, theo 02 Biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 20/6/2020. Các đương sự không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xét.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Hoàng Nhựt K đại diện bị hại với bị cáo Phạm Tấn A và ông Võ Tấn Thành đại diện Công ty TNHH Ngọc Hương L.A đã tự thỏa thuận bồi thường thiệt hại theo Biên bản giải quyết tại nạn giao

thông ngày 19/6/2020. Công ty TNHH Ngọc Hương L.A và bị cáo đã trả cho gia đình bị hại số tiền 250.000.00 đồng theo Giấy giao tiền ngày 19/6/2020. Các đương sự đều không có yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Về án phí: Bị cáo Phạm Tấn A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015; sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 329 của Bộ luật Tổ tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/6/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Tuyên bố, bị cáo **Phạm Tấn A** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Tấn A **01 (một) năm, 06 (sáu) tháng** tù.

Thời gian tù được tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án

Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Phạm Tấn A phải nộp 200.000 đồng.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đại diện người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án là 05 năm theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Hòa;
- Chi cục THADS huyện Đức Hòa;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Phương

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC HÒA
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 10 giờ 30 phút, ngày 07 tháng 01 năm 2021

Tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Phương

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Thanh Hoàng
2. Ông Nguyễn Chí Lin

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 190/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 11 năm 2020.

Đối với bị cáo: Phạm Tấn A, sinh năm 1992, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: ấp Suối Cả, xã Giao Long, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT,
QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1. Về điều luật áp dụng: 03/3

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015; sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/6/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Về tội danh và hình phạt: 03/3

Tuyên bố, Bị cáo **Phạm Tấn A** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Tấn A **01 (một) năm, 06 (sáu) tháng tù**.

Thời gian tù được tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án

3. Về án phí: 03/3

Buộc bị cáo Phạm Tấn A phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo và thi hành án: Biểu quyết 03/3.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đại diện người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án là 05 năm theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

5. Ý kiến khác của hội đồng xét xử: Không có.

Nghị án kết thúc vào hồi 11 giờ 30 phút, ngày 07 tháng 01 năm 2021

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Chí Lin Nguyễn Thanh Hoàng

Nguyễn Văn Phương

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC HÒA
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 09 giờ 15 phút, ngày 21 tháng 12 năm 2020

Tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Phương

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Chí Lin

2. Bà Trương Thị Kim Tiến

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 190/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 11 năm 2020.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT,
QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1. Về điều luật áp dụng: 03/3

Căn cứ vào Điều 292, 293m, 297 và 299 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015

2. Về việc hoãn phiên tòa: 03/3

- Hoãn phiên tòa hình sự thụ lý số 190/2020//HS-ST ngày 20/11/2020 đối với bị cáo: Phạm Tấn A, sinh năm 1992, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: ấp Suối Cả, xã Giao Long, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa truy tố về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Thời gian, mở lại phiên tòa vào lúc 8 giờ 30 phút ngày 07 tháng 01 năm 2021.

- Địa điểm mở phiên tòa tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

3. Ý kiến khác của hội đồng xét xử: Không có.

Nghị án kết thúc vào hồi 09 giờ 45 phút, ngày 21 tháng 12 năm 2020

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử

cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Chí Lin Trương Thị Kim Tiến

Nguyễn Văn Phương